

Complet

80 **ÔNG HÁT CỦA QUI-CHÁNH-BẠN**
INDO-CHINOIS

Bạn diễn tuồng tại Cầu-kho

611

(1)

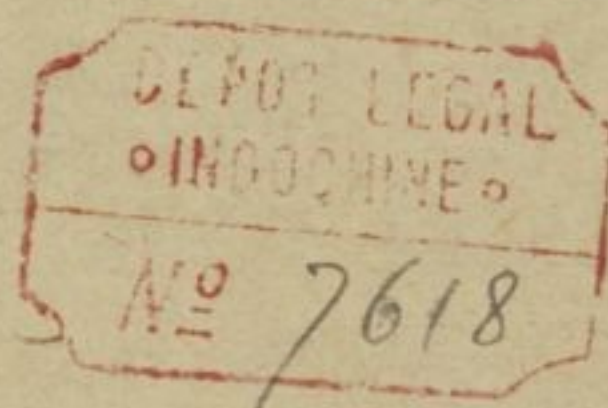
TUÔNG ÔNG GIACOB VÀ CÁC CON

PHẦN THỨ NHẤT

Từ ông Giuse bị các anh bán cho đến
khi lên quận Phó-quân

Tous droits réservés

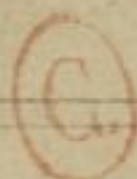
Giá : 0 \$ 20



80 Ind.-Ch. 611

SAIGON
IMPRIMERIE Jⁿ NGUYEN-VAN-VIET

1927



3 1

TIỂU DẪN

Thuở ban sơ Đ. C. T. dựng nên trời đất, muôn vật vô linh tính, sau thì mới sanh ra loài người ta, có tính linh, biết lành dữ, biết phải quấy.

Chúa dựng loài người để thờ phượng kính mến Người, hầu khi thác rồi,ặng hưởng phước vui vẻ vô cùng. Bởi vậy đã lập ĐẠO cho người ta phải giữ : Đây là ĐẢNG rất chính rất thật, vì chính mình Chúa đã lập, chẳng phải ông này ông kia lập đâu.

Ai sanh ra làm con người, thì phải giữ một ĐẠO ấy mà thôi ; bằng chẳng, thì đã đi đảng lạc, kể là NGOẠI, thác rồi, phải khổ nạn đời đời.

Vậy ĐẠO Đ. C. T. chia ra làm ba khoản :

I.— Từ tạo thiên lập địa cho đến khi Đ. C. T. ban 10 điều răn.

Khoản này chẳng có biên chép luật nào, song Chúa phú tánh cho người ta biết làm lành, lánh dữ, và truyền ngôn đều nọ đều kia phải giữ mà thôi, gọi là : TÁNH GIÁO ;

II.— Từ Đ. C. T. ban 10 điều răn cho đến khi Đ. C. G. ra đời.

Khoản này có 10 điều răn và có biên chép các lễ luật về sự thờ phượng Đ. C. T., với các luật về người ta phải giữ với nhau, gọi là : THỜ GIÁO ;

III. – Từ Đ. C. G. ra đời cho đến tận thế.

Khoản này phải giữ đạo Đ. C. G. Chúa ra đời sửa luật cũ và lập luật mới, gọi là : THÁNH GIÁO.

Nay chúng tôi xin diễn tuồng mà nhắc lại ba khoản ĐẠO Đ. C. T. Như đã nói trước.

1°— TUỒNG ÔNG GIACOB VÀ CÁC CON là kẻ giữ đạo TÁNH GIÁO ;

2°— TUỒNG 10 ĐIỀU RĂN Đ. C. T. là Chúa truyền đạo THƠ GIÁO ;

3°— TUỒNG SINH NHỰT Đ. C. G. là Chúa ra đời mà sửa đạo cho ra THÁNH GIÁO.

Lẽ thì trong khoản thứ nhất, phải diễn tuồng ông Adong bà Evà (có lẽ sau chúng tôi cũng diễn) mà chúng tôi diễn tuồng ông Giacob cho đăng liên tiếp với tuồng thứ hai và thứ ba.

Vậy chúng tôi sẽ diễn ba tuồng này trong bốn bữa, vì tuồng ông Giacob dài, phải chia ra làm hai phần. Còn tuồng Sinh-nhựt Đ. C. G. đã diễn, nay xin diễn lại mà vẫn hơn, cho khỏi mỗi lòng chừ quý khán quan.

Ấy sở dực chúng tôi là vậy ; như có điều gì sơ sót, xin dung thứ cùng chỉ bảo, thì chúng tôi rất cảm ơn.

Saigon, le 1^{er} Mai 1927

QUI-CHÁNH-BẠN

Tuông ông Giacob và các con

PHẦN THỨ NHỨT

Từ ông Giuse bị bán cho đến khi lên quờn Phó-quân

MÀNG THỨ NHỨT

Nhà ông Giacob

HỒI THỨ I

ÔNG GIACOB SAI CÁC CON ĐI CHĂN CHIÊN

(Đina, Giuse và Benjamin)

ĐINA.— Mấy anh em đi chăn chiên lâu ngày
vẫn về, hai em ngồi đây cho chị than vãn vài lời :
Nghĩ cho ta, gặp nhà giàu có ; mà phụ-thân hằng
khuyên giữ nghề nuôi thú, hầu nối nghiệp tổ tiên ;
bởi đó, mà chị rất phiền, vì nhiều đều chưa tiện ;
dầu đất đai cò bay thẳng kiến, ngó đi ngó lại coi
mình quê trần ; phải làm sao cho tấn bộ, cho được
mở mang, thì mới đặt danh toại, đúng bức Văn-
Minh (1) với đời.

(1) Đã hay đời ông Giacob là trước D. C. G. ra đời
chẳng phải là đời Văn-Minh ; nhưng đời nào cũng vậy, hễ
muốn Tự do, Tấn hóa là muốn Văn-Minh đó chút. Vậy hai
chữ Văn-Minh chỗ này chỉ nghĩa Tự do, Tấn hóa nên xin
dung chế.

GIACOB.— Đina (dạ) Cha nghe con nói chuyện gì mà có hai chữ Văn-Minh, đó con ?

ĐINA.— Dạ, thưa cha, vốn con thấy 12 anh em, nam hơn tráng lực, mà cứ sâm soi ba con chiên ghẻ, năm này năm khác biết mấy công phu ; còn bề phong lưu, công thành danh toại chưa đăng một mảy ; cho nên con lấy làm tiếc lắm, muốn sao cho đăng Tự do theo đời Văn-Minh, như thiên hạ vậy.

GIACOB.— Nữ nhi theo phận nữ nhi, con sao dám trèo dèo ; cha đang lo bề giáo tử lễ nghi, mà con lại thoa hồ dối phỉnh ; nên cha cấm tuyệt con đừng hớ mồi mà nói chuyện Văn-Minh đó nữa.

CÁC CON.— (ra) Dạ, thưa mừng cha, chúng con đi chăn chiên mới về.

GIACOB.— Ở các con, cha ưu phiền hằng ngày trông đợi, nay mừng vội các con về đủ mặt.

CÁC CON.— (Hát) Này con thảo dựng một lạy kính cha hiền, nhiều ngày cha con đã phải cách xa, hôm nay cha con mới hiệp vầy vui, xin cha hơn hiền thương đoái nhậm chút tình, con nguyện xin cha đăng lâu năm sức sức khỏe, càng thêm tuổi cao mà sống với chúng con.

GIACOB.— (Hát) Chúng con an lòng, này cha nguyện Chúa hằng bữa, xuống ơn vô ngần, và bình vực luôn chúng con.

GIUSE VÀ BENJAMIN—(Hát) Ở các anh ôi, chúng tôi ở nhà hằng ngày nhớ, nhớ các anh phải chịu nhiều nỗi trần ai khổ hại, xin luôn luôn cứ nông công chịu cho vui lòng, hầu mà ngày sau Chúa trả công muôn muôn kiếp.

CHUNG.— (Hát) Nguyên xin Chúa khấng ban ơn xuống đây tràn, hầu hầu đừng giữ chính chữ hiểu trong, cho anh em ta thấy thuận thuận thảo, cứ giữ một lòng thương yêu nhau tới cùng, sum vầy một chỗ đừng hân hoan vui vui khoái, đồng tâm giúp đỡ mà trả hiếu cha già.

GIACOB.— Các con kỹ thượng bình thân, ở các con, thường bữa chăn chiên trên rừng, mấy khi thông thả hiệp mặt ở đây ; lòng cha lo lắng e các con xa Chúa. Vậy hôm nay sẵn dịp con Đina nói đến hai chữ Văn-Minh, thì cha cắt nghĩa cho các con nghe.

Người Văn Minh thì muốn Tự-do, bình-đẳng, muốn tấn-hóa, phong lưu : Tham đó là tham phù-sanh, bỏ bề thiệt nghiệp ; hễ tham phù-sanh thường quên đứng sanh thành, mà quên đứng sanh thành, làm sao cha an lương tâm dặng.

CÁC CON.— Dạ, thưa cha, như chúng con, dạ dốc dền ơn dưỡng dục, hằng lo báo nghĩa sanh thành ; nên quyết chí nghe cha dạy bảo,

GIACOB.— Chúng con sẵn dạ, cha phải phân qua : Đ. C. T. sanh ta cho dặng thờ phượng kính

mến Người, hầu ngày sau hưởng phước đời đời, chớ chẳng phải choặng phong-lưu, công thành danh toại ở đời này đâu.

Đây cha chỉ đời Văn-Minh cho các con xem : Loài người Văn-Minh như thế, mà phải Lụt đại hồng thủy, hủy tuyệt ; Người đời Văn-Minh như con cháu ông Noe, muốn cải trời tự do, xây tháp Babel, nên bị Đ. C. T. phạt làm việc bất thành, lại tứ tán một người một nơi ; Người đời Văn-Minh như dân thành Sôduma, phạm các giống tội lỗi, nên bị lửa sanh diêm chết thiêu làm một ; cha chỉ bấy nhiêu thì cũng đã đủ.

Đó vì hai chữ Văn-Minh mà thiên hạ phải khổn đường nào, nên cha thường khuyên các con nổi nghiệp. Tổ tiên là vậy.

Tổ tiên chúng ta chẳng tham phù-sanh, một nhìn Đấng sanh thành mà thờ phượng kính mến, choặng hưởng phước đời đời.

BENJAMIN.— Dạ, thưa cha, Tổ tiên chúng con là ông Adong bà Evà, cùng các người trước phải không ?

GIACOB.— Đã hay Tổ tiên chúng ta là ông Adong bà Evà, cùng những người trước, song le cha muốn nói về ông cố nội và ông nội chúng con mà thôi.

Đang khi loài người tự-do, thờ phượng bực thần, phạm các giống tội xấu xa, là lúc dân thành Sô-

duma như cha mới nói, thì Đ. C. T. chọn ông cố nội chúng con là ông Abaraham làm đầu một dân riêng, để gìn giữ đạo thánh Chúa, hứa cho người sanh con đẻ cháu nhiều như cát biển, cho đất Canaan này làm phần gia tài miếu duệ ngày sau.

Mà ông Abaraham có một con là Isaac, ông Isaac sanh đặng hai con là : Êsau và Giacob.

Giacob chính thật là cha, bởi cha không sá phù-sanh, lo bề thiết nghiệp, noi dấu Tổ tiên, nên Chúa cho đặng quờn nam trưởng, con cháu rất đông hưởng thọ trăm năm có lẽ, đầy đủ vinh hoa, cửa nhà phú túc ; dầu mẹ các con khoản rồi, một phần điểm khuyết ; mà bề thấy mặt các con thì cha lấy làm có phước.

Vậy các con chớ thấy đời Văn-Minh mà bắt chước ; thiết nghiệp giữ lo bền vững, ngỏ lánh họa đời này, hầu tìm phước đời sau.

(Hát) Cha phiền một nỗi chúng con, nhiều phen xa cách phải lâu ngày, rừng già vắng vẻ gặp thú hoan, thật rất hiểm nguy nào sai, cho dầu phải ở chốn mô, thì chúng con cứ giữ lòng thành, hầu trông khỏi khốn nạn đời này, đặng Chúa trả công lâu dài.

(Nói) Còn con Đina, con còn nói đến đời Văn-Minh nữa thôi ?

ĐINA.— Dạ thưa cha, lời cha minh bạch con đã hiểu thấu, con đâu bất hiếu dám cãi lời gì.

GIACOB. — Ớ con ôi ! phận con là gái, phải chuyên nghề thêu tiêu vá may, tề gia nội trợ, đừng ham hoa-nguyệt phong lưu, đừng lo ngao du như thế, mà phải chết đuối chìm sa trong vòng tội lụy.

Các con hết thấy phải bắt chước Giuse, tuổi vừa 16, đầy lòng khôn ngoan, xa lánh phù-sanh, giữ lòng thờ Chúa; mấy phen cáo lỗi các con, các con chớ phiền, một lo sửa tánh cho nên người với thiên hạ.

GIUSE. — Trình cha, con có một điều áy ngại, chẳng biết thị phi, là con chiêm bao, hai đêm rất lạ : Ban đầu con thấy mấy anh em gặt lúa ngoài đồng, bỗng đâu bó lúa của con chỗi dậy, còn mấy bó các anh em con, vầy lạy một bó lúa của con đó.

CÁC-ANH. — Nói vậy, mầy sẽ làm vua chúng ta, còn chúng ta sẽ chịu phục mầy sao ?

GIACOB. — Không, các con đừng nóng, em nó có nói sao ; chằm rãi mà coi, chấp nhứt nó làm gì.

CÁC-ANH. — Dạ, thưa cha, nó quen thói củ, mỗi việc mỗi cao, nay nói trèo đèo, chúng con chịu sao đặng.

GIUSE. — Trình cha, còn một điều nữa, là con thấy như có mặt trời mặt trăng và 11 ngôi sao, xúm lạy một ngôi sao; con thấy bấy nhiêu rồi giựt mình thức dậy, mà không biết ý nghĩa gì.

GIACOB.— Con nói gì vậy? Có lẽ nào cha mẹ và các anh em con lạy con sao?

SIMÉON.— Dạ, thưa cha chúng con cam lỗi; bởi cha bình nó, nó thêm xác xược.

CÁC-ANH.— Mầy thật lộng ngôn quá hớp.

GIACOB.— Cha không bình nó đâu, cha biểu để chằm rãi mà coi, chấp nhứt làm gì. Thôi khuya rồi, các con đi nghỉ; hầu mai đuổi chiên đi ăn. (Giacob vô). Ngày mai Giuse ở nhà, đừng theo các anh con nghe không (dạ).

GIUDA.— (Hát) Cho mầy nhiều lưỡi, đòi khi thêm thắc cáo lỗi ta, ta đã cầm gan, rày ta không chịu nữa đặng.

LEVI. — (Hát) Thằng này thật khốn, ta cứ nhiều dung bỏ qua hoài, rày ta phải quyết giết nó báo cừu cho bỏ.

RUBEN.— (Hát) Này Giuse, đại làm chi nói quấy mà; làm cho các anh phải đau phiền, sầu nảo cam hận vậy? từ rày em bỏ, đừng theo thói xấu kia; thì sau khỏi khốn, lại các anh yêu thương.

GIUSE.— Ớ anh ời! Lời thật thương mịch lòng; em có sao nói vậy, các anh giận em, em xin cam chịu.

CÁC ANH. — Mầy có sao nói vậy phải rồi..... mà mầy nói sao có vậy thì mới hay.

(Hát) Ngôn hành tương phản, mầy theo thói cũ cứ nói đi. Ta để ta coi diêm chiêm bao ra thế nào

Thằng này thật khôn ta cứ nhiều dung bỏ qua hoài, rày ta phải quyết giết nó báo cừu cho bỏ.

GIACOB —(ra) Cha biểu các con đi nghỉ, sao còn làm om sòm đó. Hãy đi nghỉ đặng mai sớm sửa rồi có lừa chiên đi ăn (dạ) (mấy anh đi vô)

BENJAMIN.— Ở anh ôi ! Em nghe cha dặn : Mai anh ở nhà, còn các anh ngâm đe, toan giết anh ; thì em rụn rời kinh khiếp.

GIUSE.— Ở em ôi ! Từ kỳ hữu định ; bằng chúa chưa muốn, dầu ai toan sao, ta cũng chẳng nao. Vậy anh xin phú dung mọi sự cho Chúa. Lạy chúa con xin dung mạng sống con trong tay Chúa.

(Mấy anh đi chăn chiên)

SIMEON.— Quanh năm ta đi chăn chiên, nổi nghiệp tổ tiên, thường bữa lựa chốn cỏ nhiều, hầu cho chiên ăn. Vậy hôm nay ta tính đi đâu ?

GAD.— Tôi có nghe anh hai nói với cha. Mình sẽ đuổi chiên qua triền Hêbron, xứ Xikem.

LEVI.— Đi đâu cũng phải, mà làm sao cho thằng Giuse đi với ta, vậy mới hay.

ZABULON.— Chuyến này cha không cho nó đi, bộ cha sợ ta báo cừu, có phải chẳng ?

ANH EM.— Cha sợ mà khỏi sao ? Chừng mình báo cừu, cha biết sao đặng.

DAN.— Làm sao giết nó cho đặng, thì mới

yên nhà lợi nước, nó nói ngày sau ta lạy nó, vậy nó thất rồi, còn ai cho ta lạy.

ISSACHAR.— Nói vậy chánh lý, mà từ đây cha không cho nó ra khỏi nhà, mình tra tay sao đặng.

AZER.—Hề nó đi với ta một chuyến, thì ta mặc sức tra tay. Vậy ai giới bài kế cho nó đi thử coi ?

ANH EM. — Đâu Giuda có kế chi hay nói nghe thử.

GIUDA.— Nào có khó gì, kìa anh hai có nói với cha. Ta sẽ cho chiên ăn nơi triền Hêbron, xứ Xikem; vậy ta qua đó, rồi dời nơi khác, cho biệt tin cùng ở lâu ngày; làm sao cha cũng sai Giuse đi tìm; chừng ấy thừa dịp, ta sẽ tra tay.

ANH EM. — Kế rất hay ! Kế rất hay ! (vỗ tay).

RUBEN. — (Ra) Các em sẵn sàng chưa ?

ANH EM. — Dạ, thưa anh, chúng tôi đã sẵn sàng rồi.

RUBEN. — Vậy thì ta hãy đi .

CHUNG.—(Hát) Nầy chúng ta mau mau dời chơn bước đi. Ngổ lù lù chiên khỏi nơi rạc rạc. Kìa có xe chạy chạy đằng sau tới mau. Ta vội vàng đẹp qua khep một bên. Hui hui hui hui hui hui. Để nó chóng chạy chạy. Ta mới tách ngang đường cứ đi luôn. Đây ta vào rừng, thấy thảo cỏ hiệp mặt. Nước non thời đua màu thật vui xoai. Chim bay cò sà, thú dữ loài hiền kíp mau chạy

vào hiểm học mà trốn. Khoái vui vui vui. Khoái mừng mừng mừng. Ta cứ an lòng đi tới nơi định.

HỒI THỨ II

Ông Giacob sai Giuse đi tìm các anh

GIACOB. — Giuse (dạ) con khá nghe cha : ờ con, các anh con dần dần đi ăn đả mấy tháng chầy, nay ở triền Hêbron xứ Xikem ; lòng cha âu lo lành dữ hai lẽ, lại e lâu ngày, ắc hết của ăn. Vậy Giuse, con khá dõng bước đi tìm, trước thăm viếng mạnh giỏi cùng chẳng, sau vận lương kéo phải thốn thiếu.

GIUSE. — Dạ, thưa cha, cha dạy sao con xin vâng vậy ; dầu ngàn dặm xa xuôi ; dầu trèo non lặn suối, thì con cũng liều thân đi tìm các anh con cho đặng.

GIACOB. — Vậy thì con lo đi tìm, đi đàng con phải phú dụng cho Chúa, Người chẳng từ bỏ kẻ có lòng trông cậy ; đi tới đâu hỏi lần tới đó, người ta thương xót sẽ chỉ cho ; tìm đặng rồi, con khá kiêng dè, đừng nói chi cho sanh sự, đoạn biểu các anh trở về lập tức ; kéo đả lâu ngày, lòng cha trông nhớ. Thôi, con hãy đi bằng an. Đina (dạ) con khá vào trong lo sấm sữa cho nó lên đàng.

GIUSE. — Cúi lạy giả từ thân phụ, xin cha chúc lành cho con đi đàng bằng an.

GIACOB.— Chúa Abaraham và Isaac giúp con đi đàng khỏi sự dữ đặng sự lành. Con khá lo đi.
(Giacob vô)

BENJAMIN.— Ớ anh ôi ! Anh đi em ở đành dạ sao anh ?

GIUSE.— Benjamin em ôi ! nay anh phụng mạng đi tìm các anh ; em ở gia đàng lo chữ hiếu phụ ; ta chẳng phải xa biển Sở non Tần, song đôi ta hết tan rồi hiệp.

BENJAMIN.— Dạ, thưa anh, anh đã trao lời vàng đá, em nguyện hết dạ sắc đỉnh. Anh ôi.

(Hát) Lòng em áy ngại, sợ nỗi anh đi biệt, mà lia cội nhánh thung huyền cốt nhục. Vây em thăm sâu biết kể sao cho cùng, mà anh cứ một dạ đi sao đành.

GIUSE.— Em ôi (Hát) Vì cha khiến dạy, qua phải vưng theo lời, dầu mà phải chết qua đây cam chịu, vầy em chớ âu, cứ kinh nguyện cho qua, hầu qua trở lại, anh em sum hiệp.

CHUNG.— (Hát) Nầy anh em giã từ, nguyện sức khỏe luôn, thì sau cũng vầy hiệp, thấy mặt nhau, dầu ai đi, dầu ai ở không sao, Thôi ta sẵn sớt một lần từ giã.

MÀNG THỨ HAI

TRIỀN HÊBRON

HỒI THỨ III

Ông Giuse đi tìm các anh

GIUSE. — Đêm năm chưa nhắm, át đã chường mặt, tôi phải liệu phương đi tìm kiếm nữa.

(Hát) Đây đã mấy thu, từ ngày ra khỏi nhà, chông gai chẳng kể, quyết tìm các anh. Đâu đó thấy những sông, trời, khe, núi, rừng, rấn, trắng, voi tượng, hồ hùm thiếu chi, Tôi cứ an lòng nhớ đến tiếng cha khuyên: tới đâu phải hỏi thăm, người ta chỉ cho. Thôi thôi đi tìm, kiếm kẻ hỏi thăm luôn, nay mai có kẻ chỉ giùm cho mình.

(Nói) Chốn này hiu quạnh, biết ai mà hỏi bây giờ?

TIÊU PHU. — Này bậu (Hát) Đi đâu tới chốn rừng vắng, xem như thế kiếm tìm ai?

GIUSE. — Dạ, thưa cậu (Hát) Mười anh tôi ở xa, chẵn chiêm đã mấy trắng đó. Cha tôi nhớ thương thì dạy tìm kiếm, cho tường trước sau.

TIÊU PHU. — (Hát) Người đi thì cũng về ngay, tìm thì đã nhọc nhằn, lại thêm nguy hiểm liều sanh mạng.

GIUSE. — (Hát) Phân qua cậu muốn làm phước, song bởi thân phụ dạy tôi, tìm mà vận lương, e lâu

ngày thì phải ra thốn thiếu, và thăm các anh binh an, mạnh giỏi cùng chẳng, vậy thì xin cậu chỉ giùm, hầu tôi thẳng xông mà đi tìm.

TIÊU PHU.— (Hát) Con của người đường thể con của ta, nhà quen thường biết, nẻo xa đâu tường. Mới hôm qua ta thấy hấn ở đây, nay vẫn mặt đó thôi đi rồi, Mà ta có nghe: rồi đây trầy qua miền Đô-thaïn là chỗ đầy đầy cỏ. Vậy chớ lo phải đi tìm đó, chầy kịp sẽ gặp chẳng sai, chớ sờn

GIUSE.— Tôi muôn đội ơn cậu. (Hát) Ơn ấy cao dày, non bể đâu sánh ví, khấn khấn lòng này tôi xin ghi tạc.

TIÊU PHU.— (Hát) Thôi chớ lo lường, cực nhọc cho thân đó, làm ơn chớ khá trông ơn đáp bồi.

CHUNG.— (Hát) Này ta đều có phận sự phải lo, kẻ thì đốn củi, kẻ lo tìm kiếm các anh. Vậy ta đừng sợ một phải gần công, nguyện cầu hai chữ Bình-an, giả từ.

GIUSE.— (Hát) Này phận tôi nhỏ nhit tới đây, nhờ ơn đó chỉ dẫn đường đi. Vì tại tôi vưng ý cha tôi, nay Chúa đỡ mọi sự bình an.

TIÊU PHU.— Cha chả là lanh, con người đường ấy; còn như tôi, nhỏ bằng tuổi này, thiệt ngu độn nghĩ mà mất cở. Cái nầm cha tôi đốt thang, dạy tôi vát thang về nhà; tôi ôm bó thang qua kinh, xảy có chuyện tôi còn nhớ tích bây giờ:

(Hát) Ngày kia tôi ôm thang qua kinh, mà người ta đang cấy nghinh ngang, và đang ngâm ca chơi:

Hồ khoan, hồ khoan, hồ khoan. Mà tôi lại nghĩ họ la tôi ăn cắp thang, cắp thang, cắp thang. Nên tôi thất kinh chạy chạy chạy chạy chạy trốn đi cho khỏi.

Rồi tôi ôm thang qua ao, thì bầy vịt đang kiếm ăn, và đang liêu chiêu kêu ca: Cáp cáp, cáp cáp, cáp cáp. Mà tôi lại nghĩ họ la đánh tôi: Đánh đập đánh đập, đánh đập. Nên tôi thất kinh chạy chạy chạy chạy chạy trốn đi cho khỏi.

Rồi tôi ôm thang qua cây khô, thì con chi đang ở trong và đang khi không kêu lên. Cắt kè, cắt kè, cắt kè. Mà tôi lại nghĩ họ la bắt tôi: Bắt đề, bắt đề, bắt đề. Nên tôi thất kinh chạy chạy chạy chạy chạy trốn đi cho khỏi.

Rồi tôi ôm thang qua truông, thì bò câu đầu cứ bo và đang lao xao kêu ca: Cú cu, cú cu, cú cu. Mà tôi lại nghĩ họ la tôi: Ngốc ngu, Ngốc ngu, Ngốc ngu. Nên tôi thất kinh chạy chạy chạy chạy chạy trốn đi cho khỏi.

MÀN THỨ BA

MIỀN ĐÔ-THAIN CÓ CÁI GIẾNG LOẠN

HỒI THỨ IV

Ông Giuse gặp đặng các anh

(Ruben, Lêvi, Issachar và Neptali về trước)

RUBEN.— Đây cũng là trưa, mấy em về sao

chưa đủ mặt Kia Giuda, Zabulon cùng Đan, còn ba em nữa ở đâu?

ZABULON. — Dạ, thưa anh, mấy người còn đi sau.

RUBEN. — Ừ đủ đây, Simêon, Gad và Azer, ba em ngồi xuống đó. Từ ngày mình ra khỏi nhà, ngày qua tháng lụn biết đã mấy thu. Ở các em ôi! các em bơ thờ, mấy khi nhắc đến hiền phụ. Phần cha, đêm trông ngày đợi, lo nỗi ta luôn. Vậy ta khá kíp trở về, thăm cha mạnh giỏi thế nào.

MẤY NGƯỜI. — Dạ, thưa anh, cốt nhục tình thâm, cha mà không nhớ là trăm ngàn lỗi, đó anh.

RUBEN. — Thật miệng khác, lòng khác, các em nói nhớ cha, sao qua biểu về, mà còn dự dự chưa chịu về.

LEVI. — Dạ, thưa anh, mình cũng mới đi, mà về chỉ cho gặp.

GAD. — Đã hơn hai tháng, mà rằng mới đi sao?

AZER. — Bộ anh này nhớ gì mà?

GAD. — Nhớ gì? chớ không nhớ cha sao? Cha mà không nhớ không thương, sao phải điệu làm con.

ĐAN. — Em khéo thì thôi Ráp về, làm sao cho dặng chuyện.

ISSACHAR. — Bộ anh quên sao chớ?

GAD. — Chuyện gì cà... à à nhớ rồi. Chuyện thằng Giuse phải không?

CHUNG.— Phải rồi, phải rồi!!

RUBEN.— Chuyện thằng Giuse, là chuyện gì, mấy em nói cho qua biết với.

GIUĐA Chuyện thằng chiêm bao đó mà
Ai sao không biết, chớ tôi nhớ thằng Giuse lắm: nhớ mà ghét, chớ chẳng phải nhớ thương. Nó ỷ cha cứng, coi ta không ra cái rât; hôm nay, phải có nó đây, tôi phân thây nó, cho nó biết chừng.

CÁC ANH.— Kìa thằng chiêm bao tới kia, ta mau giết nó, coi chiêm bao nó ứng điềm gì?

GIUSE.— Chào các anh, Chúa ở cùng các anh, mừng thấy các anh mạnh giỏi.

CÁC ANH.— Mạnh giỏi gì mầy?

GIUĐA.— Thôi đừng nói, ta giết nó đi, quăng thây xuống giếng này cho rảnh.

RUBEN.— Khoan, khoan, các em khá kíp nghe qua. Ta giết nó thì dặng rồi, nó biết kêu nài làm sao. Mà thường: Cơ thâm ấy họa diệt thâm, sanh sự sự sanh hẳng có. Ta thà bỏ sống xuống giếng loạn này, ở đó nhịn đói lâu ngày, nó cũng chết, lựa là phải giết làm chi, cho mang tiếng thị phi.

GIUĐA.— Dạ, thưa anh, chúng tôi xin vưng, mà phải cỗi áo nó ra, để sau có việc dùng.

CÁC ANH.—Cỗi thì cỗi phứt đi, rồi trói nó lại, dặng quăng xuống giếng, để lâu làm gì.

(Các anh cỗi áo cùng trói Giuse)

GIUSE (khóc).— Các anh ôi ! cha dạy em đi tìm mà đăm của ăn thêm, vậy anh em là cốt nhục đồng bào, chớ nỡ hại em làm chi; bằng em có lỗi, xin nhiều dung tha thứ.

LEVI. — Khóc gì mầy, đừng già hàm, mầy già chiêm bao ; chiêm bao, chiêm bị hại mi làm vậy ; đăm bỏ nó xuống giếng cho rồi.

(Các anh bỏ Giuse xuống giếng)

CÁC ANH.— Đâu mầy nói nghe chơi : Ta lay mầy hay là mầy lay ta ?

ZABULON.— Thật căm gan, đăm giết phức nó cho rồi, để sống gay mắt.

(Bỏ Giuse xuống giếng rồi các anh ngồi lại)

CÁC ANH.— Bấy nhiêu cũng hiếm. Xong rồi hết cái mũi đăm thọc.

SIMEON.— Nghỉ lại ruột đau dường cắt: giận thì nói vậy làm vậy sao đang ; ta làm hung dữ nó đủ thất kinh ; thôi ta tha lỗi nó, kéo nó lên để chết tội nghiệp.

GIUĐA. Chuyện đã rồi, hồi cải chi nữa. Có muốn thì tôi tính như vậy: Đàng kia có lái buôn đi tới; để ta bán nó cho các lái, lấy tiền xài chơi. Nào anh hai ở đâu ? Coi ảnh tính lẽ nào.

LEVI.— Anh hai mới đi ra ngoài.

CÁC ANH.— Thật Giuđa tính vậy cũng xong, đã khỏi tội, lại có tiền. Thôi, ta kéo nó lên (kéo Giuse lên.)

RUBEN.— (Hát) Đây lòng thành, Giuse nhiều bao

HỒI THỨ V

Các anh bán Giuse cho các lái buôn.

LÁI BUÔN. — (Hát) Ai có mua đồ quý, bán trao cho, ta có đủ đồ rất nên thật báu. Ai có giống chi quới, cũng chịu đổi, bao nhiêu giá cả sẽ tính cho mà.

(Hát) Đây có Ngọc-bích, Xiêm xoàng Xiêm, đủ thứ lớn bé các màu. Kỳ-nam thêm Hồ-phách, Quế-thanh lại Hương Trầm. Đây ta cũng có được Mộc-dược, Cốt khỉ, U-tây đầy đầy. Vậy ai có chịu mua, thì ta sẽ bán cho.

(Hát) Ai có mua đồ quý, bán trao cho... ..

CÁC ANH. — (kéo Giuse lên khỏi giếng, Giuse khóc).

Khóc gì đấy, ta tha giết đấy là ơn biết đấy, chuyện gì đấy khóc, nín đi.

GIUĐA. — Nè các chú lái, đi đâu hăm hở vậy? lại đây ta bán thẳng này cho.

CHÚ LÁI. — Chúng tôi sang nước Giptô, mà bán buôn quới vật. Còn thẳng này làm sao mà phô ông bán cho ta?

CÁC ANH. — Nó làm sao, phô ông đừng hỏi; có mua thì ta bán, phô ông cứ việc xĩa tiền.

CHÚ LÁI. — Bán buôn hai lẻ nan phân, có bán thì phải tính bao nhiêu đã; vậy phô ông muốn bán bao nhiêu?

GIUĐA.— Thôi, đừng nói chi dài vắn. Có mua thì tôi tính hai chục đồng mà thôi.

CHÚ LÁI.— Bao nhiêu thì bao nhiêu, bạc đây ông lấy, rồi ta bắt thằng này đem đi (Năm, mười, mười-lăm, hai-mươi). Xong rồi bậu khá giả từ đặng có theo qua.

GIUSE.— Ông ôi! tờ mọn nói chi không đặng, ông trả tiền rồi, thì tôi phải dời gót theo ông.

CHÚ LÁI.— Cái thằng thiệt quá, nó không nói thì thôi, ta xin từ tạ mà lên đàng. (Giuse ngó các anh cùng sa nước mắt).

GIUĐA.— Giả từ nam bắc đôi phan, chúc cầu hai chữ bình-an đi đàng.

Chuyện đã xong rồi, mà còn lo một nỗi: như anh hai có hỏi Giuse, không biết trả lời làm sao. Mà không sao, bạc này mình chia cho nhau, phần ai nấy lấy, để anh hai một phần thì xong.

RUBEN.— Bay làm gì vậy? Qua mới thoát ra, coi lại Giuse đã đâu mất. Chờ nó ở đâu cho qua biết với?

GIUĐA.— Xin anh chờ phiền, chúng tôi đã cứu nó, và bán nó cho các lái buôn, giá hai chục đồng, phần này của anh.

RUBEN.— Tiền đó là tiền bạc bẻ, bay bán em bay mà ăn sao đành? Vậy bán nó đi đâu?

GIUĐA.— Nó đã đi mất dất rồi, xin anh chờ phiền.

RUBEN.— (Hát) Này lòng thành, Giuse hỏi em!

bao thuở người đang cơn sầu: này tìm đang dụng mưu cứu em, sau kéo em khỏi giếng loạn: mà các anh cứ đeo lòng hèm, quyết hại em mới phỉ tâm; thì lòng này cam chịu thất rồi; vậy mới an mỗi sầu.

CÁC ANH. — Thôi thôi, anh thở than chi nữa, sự đã lỡ rồi, ăn năn cũng đã muộn, đó anh.

RUBEN. — Qua còn lo nỗi cha già, người thương Giuse hơn hết, mà đã cho nó đi tìm ta, là sự đã cùng, nếu ta trở về mà chẳng có Giuse, thì cha buồn bả phải chết chẳng.

GIUĐA. — Chuyện đó cũng dễ toan, tôi tính như vậy: Ta hãy giết một con chiên, lấy áo Giuse thấm vào máu nó; mới xé to xé nhỏ, rồi về nhà trình tỏ cho cha rằng: Chúng con gặp áo này giữa truông, coi qua coi lại thật là áo Giuse. Như vậy, cha già sẽ cho là: Tử sanh hữu mạng, Họa phước vô môn, thì mình khỏi nạn tai chi hết. Thôi ta lui ra, hầu làm như kế, rồi mau mau về nhà.

(Hát) Rày ta cùng nhau hoan hỉ thay, mất hết cái mũi cáo ta, hôm nay nó về tay kẻ khác, ta mới tự do thoả tình.

LEVI. — (Hát) Từ khi điềm mộng đã ứng rồi, ta nghi ta sợ hảng ngày, hôm nay bắc nam là xa cách, ta không lo sợ chi nữa.

CÁC ANH. — (Hát) Vậy chúng ta hiệp tâm mừng phỉ, vì đã khỏi tay thù oán, thì phải quyết cứ theo Giuđa, mau tra tay đặt lui về nhà.

MÀNG THỨ BỐN

NHÀ ÔNG GIACOB

HỒI THỨ VI

Các anh ông Giuse trở về nhà

BENJAMIN. — Từ ngày anh em lìa cách, lòng hăng xao xuyến, đêm trông ngày đợi; vì đang xa xuôi, trăm bề nguy hiểm, nên tôi sanh nghĩ lắm.

(Hát) Nào anh có biết, cha trông anh về chóng mau, Giuse anh ôi ! sao chẳng trở lại mà coi ? Này tôi cô quả lo lắng cho cha nhiều cách, một tôi chịu bấy khổ, đang trợ giúp đỡ cha già. Thật cha yêu mến anh, anh có biết cùng chẳng, hằng ngày người muốn thấy anh lại một phen nữa ; tới lúc tuổi già, người đang an nghỉ, chẳng ham sự dưới thế này, một trông cậy sự Chúa hứa. Hỏi người yêu dấu, về cho chóng chớ có dần dà ; dầu ngàn dặm xa, thì cũng trở lại cho kịp ; này đây cha đang ngóng trông anh, tới ngày lui về, hằng trông anh đó, quyết mà chúc lành.

GIACOB. — Benjamin (dạ) Con ôi ! thôi đừng rơi lụy, kéo ruột tâm héo don ; Giuse đi tìm các anh con, đã bấy chầy sao chẳng thấy về, để một già trông đợi, ra vào thất thểu ; không biết hiền dữ hai lẽ thế nào : một nỗi e nó bị các anh cừu oán hai nửa lạc lải giữa truông,

ĐINA. — Dạ, thưa cha, mấy anh em về, sao chẳng thấy Giuse.

GIACOB.— Con nói sao lạ, hễ có anh thì có em, hoặc là nó còn đi sau, hay là nó đã lạc rồi, để hỏi lại coi.

CÁC CON, — Trình cha, chúng con chẵn chiến mới về, mừng cha mạnh giỏi bình an

GIACOB. — Đã lâu ngày trông nhớ, rày mừng các con mới về, mạnh giỏi ; còn Giuse ở đâu ? Cha sai nó tìm các con, vậy nó ra thế nào ?

GIUĐA. — Dạ, thưa cha, chúng con bức tức, lật đật trở về, dọc đường chẳng thấy một ai ; song chúng con có gặp áo này trên rừng, không biết có phải là áo Giuse chẳng ?

GIACOB. — Thôi rồi, (té xỉu, Đina đỡ)

CÁC CON. — Đỡ, đỡ cha lên.

ĐINA. — Cha ôi ! cha ôi ! lai tinh, lai tinh, ớ cha.

GIACOB (tĩnh lại). — Áo này thật quã là áo Giuse, áo đã rách nát, là dấu thú dữ hại con tôi rồi. Giuse con ôi ! Bề đực hạnh tài cao đáng tiết, nét dịu dàng nhỏ nhẹ nên thương. Thảm thân trẻ châu rơi lụy nhỏ, tủi phận già đứt ruột nát gan. Cầu cho hồn về Thiên quốc, hưởng phước cõi thọ lâu dài.

CÁC CON. — Dạ, thưa cha, xin cha chớ phiền, để chúng con đi tìm, hoặc có gặp Giuse chẳng.

GIACOB. — Còn chi nữa mà tìm ; việc này vì cha hại con đó chút. Phải chi nó thất tại nhà, cha

lo bề tổng táng, ít sầu nay rủi mất xác giữa truông, thăm thương nhiều nỗi.

ĐINA. — Dạ, thưa cha, xin cha mưa thăm, kéo hao tổn tinh thần. Giuse nó có chết thì yên phận nó, nếu cha sầu phiền nhuộm bệnh, ắt cũng chết theo. Xin cha chỗi dậy vào trong, đừng cha an nghỉ.

GIACOB. — Con ôi! Đả hay từ kỳ hữu định, mà cha thà thát cho an thừa phận; nên cha cam sự buồn sầu này: dầu ai an ủi cũng chẳng nguôi. (Giacob vô, Ruben đi theo)

GIUĐA. — Ở mấy anh em ôi! Tưởng là báo cừu Giuse cho bỏ; nào có dè: lại làm cho cha sầu nảo. Thật là hai tội rất trọng, nên ta phải hối cải, xin Chúa thứ tha.

CÁC CON. — (Hát) Nầy lạy Chúa, chúng tôi rày biết tội kia đã phạm, làm nghịch với Chúa; bởi đã sát hại em chúng tôi, thêm nỗi cha già sầu nảo, thăm thương con đã thát oan; xin Chúa nhơn từ đoái thương, tha chúng tôi đã lỗi, và xem chúng tôi là kẻ có lòng thăm sầu,

MÀNG THỨ NĂM

PHÒNG VĂN QUAN PUTIPHA

HỒI THỨ VII

Ông Giuse mang tiếng oan và ở tù

GIANÔ I. — Nè anh, nay vẫn chủ nhà, mình mặc sức bươi chơi.

GIANÔ II. — Chủ mình có cái gì mà bơi ; làm quan nội trào trung quân ái quốc ; còn việc tề gia, công bình chánh trực ; Tôi đây có khi no nức, có khi rách đứt thịt da.

GIANÔ I. — Tuy vậy chớ cũng chưa vện ; sách có câu: Tiên trị kỳ gia, hậu trị kỳ quốc; dầu việc nước, ông cho toàn hảo, mà việc nhà chèm nhèm, cũng không ra giống chi.....

GIANÔ II. — Chèm nhèm làm sao, thì nói nữa anh.

GIANÔ I. — Khoan anh, tôi mắc ngựa cổ quá.

GIANÔ II. — Ngựa cổ thì nói, sao lại làm thỉnh ; anh thiệt nhiều chuyện quá.

GIANÔ I. — Tôi muốn nói hết sức chớ. Để tôi chỉ mòng mòng thì anh thấy rõ: Thằng Giuse ở đâu không biết, lái buôn bán cho chủ mình, hồi 17, 18 tuổi; ông cho giúp việc bà, nay nó dặng vài mươi ngoài, mà lịch sự trai, lại thêm dỏ dẩn nên. . .

GIANÔ II. — Ủa anh nầy khéo giởn, bộ ghét hòng sao, nói chưa dứt câu, rồi lại nín đi.

GIANÔ I. — Cái . . . cái mà tôi nói: Tôi chỉ mòng mòng thì anh thấy rõ, mà anh chưa rõ, để tôi hát cho anh nghe.

GIANÔ II. — Anh nói chưa xuôi mà còn muốn hát, thôi hát đi, tôi sẵn lòng nghe anh.

GIANÔ I. — (Hát) Nè anh ôi, bà là kẻ ham vui chơi, bề tề gia chẳng biết nữ công nữ hạnh. Vậy để coi, chầy ngày bả sanh tẻ lậu, làm hư danh của công chồng đã lập.

GIANÔ II. — Thôi anh, phận mình là tớ, đừng nói mới phải chớ.

(Hát) Nầy hỏi anh ôi, nói chi làm vậy, mình ố không chùi dầu ai lỗi phải, để họ âu lo, ta chẳng nên tọc mạch.

CHUNG — (Hát) Ừ ta khua môi, cũng như lục tặc, giò trong xương chun ra, nên ta chớ bày chuyện chi của người mà tỏ ra với ai.

VỢ PUTIPHA. — Bớ ai, bớ ai, cứu tôi, cứu tôi.

GIANÔ. — Bầm bà, cái gì vậy, bà?

VỢ PUTIPHA. — Ông để cái thắt Hêbêrêu trong nhà, mà làm sỉ nhục cho ta chớ gì?

GIANÔ. — Bầm lệnh bà, nó ở đâu? (Và hỏi và gặt đầu với nhau.)

VỢ PUTIPHA. — Nó nghe tao la, nó vụt chạy; tao níu áo nó, nó cỗi bỏ lại đây.

PUTIPHA. — Cái gì, làm om sòm vậy?

VỢ PUTIPHA. — Om sòm gì ông? Cái thắt khố Hêbêrêu ông mua đó, nó toan làm đều tai quái, tôi la lên, nó vụt chạy; tôi níu áo nó, mà nó cũng lẹ, cỗi áo bỏ lại đây.

PUTIPHA. — Thôi bà đừng nóng, để tôi trị tội nó cho. Cái thắt thật khố, nuôi nó cũng như

nuôi ong tay áo. Gianô, (dạ) đi bắt thằng Giuse đem đây, Như ta là Thái-Giám chức trọng, mỗ tự Putipha, dòng phú gia, tam đại công thần, hưởng lộc nước vinh vang trên thế; mà bây giờ nổi trận cuồng phong, phá tán công danh bấy chầy.

Bà phải nói ngay : nó sanh tâm vậy đã bao lâu ?

VỢ PUTIPHA. — Ông nói cái chương ; mới đây, chớ đâu có lâu dặng.

GIANÔ. — Bẩm thượng quan, chúng tôi dẫn thằng Giuse tới hầu.

PUTIPHA. — Hỡi thằng quái gở ! như mầy, tao nuôi đã chín mười năm, cho no cơm ấm áo, dặng mầy phản sao ?

GIUSE. — Bẩm thượng quan, tôi chẳng chút chi phản phúc, xin lượng trên xét lại : Ông phú thác cửa nhà cho tôi, tôi hết lòng lo trong liệu ngoài ; nhờ ơn trên của ông thêm bội, chữ dặng an lòng, tớ dặng vui dạ ; hay đâu đất bằng sóng dậy, oan ức này thấu đến Hoàng thiên ; xin ông lượng rộng, dung cho tớ nhờ.

PUTIPHA. — Thôi đừng giả hàm, tội mầy đã đáng, tang có đành rành, mà còn chạy chối đảng nào nữa; Gianô (dạ) trói thằng này, đem nạp cho quan trấn ngục, dặng giam nó cùng bắt làm việc nặng nề, hầu đền cái tội phản chủ.

Còn bà, tưởng là nuôi nó cho đỡ tay chơn, ai hay rày sanh sự, sự sanh. Vậy một lần cho đức

hậu hoạn, bà mới dặng an. Thôi bà đi nghỉ, cho tôi vào Đông cung dặng châu Chánh-hậu.

MÀNG THỨ SÁU

CÁI NGỤC

HỒI THỨ VIII

Ông Giuse cắt nghĩa chiêm bao cho hai quan bị giam trong ngục.

HAI QUAN BỊ GIAM.— Chào ngài.

ĐỀ LAO.— Chào hai ngài, tôi vưng chiếu chỉ, kiểm soát khám đường. Như hai ngài có chuyện chi chẳng vừa dạ, cứ nói ngay cho tôi nghe thử.

CHƯỚC-TUỞU.— Dạ, thưa ngài, có Giuse lo lắng, thì mọi sự an bài, chúng tôi chẳng chút chi than trách.

ĐỀ LAO.— Nước nào cũng vậy, hễ công thưởng thì tội hành ; nên chỉ lập ngục hình, để trừng trị côn đồ gian ác. Như tôi là chủ ngục đề lao ; mấy mươi năm hết lòng phò chúa, tiết rạng trung thần ; bao nhiêu ngày hưởng lộc nước, trọn niềm chánh trực ; tôi thường thấy công-chánh, chẳng bằng lười trời ; tội nhờn vào đây, kẻ ưng, người oan ; như Giuse bị giam ngày trước, xét đi xét lại, mới biết nó oan : vì tại con mẹ Putipha sanh sự, chớ nó nào có tội gì.

LÍNH HẦU.— Bẩm thượng quan, nếu vậy thì trời đất chẳng công sao ?

ĐỀ-LAO.— Người chớ khá trách trời cũng đừng trách ai ; hễ người ngay thường mắc nạn. Thật Giuse tánh tình trọn hảo ; bởi có, ta phú các tù phạm cho nó cai quản ; đã một năm chầy, phận sự lo an, ai ai cũng mến cũng chuộng : người như vậy mà mắc nạn, là tạm vậy thôi ; một mai sẽ đăng thoát nguy, có khi cũng đăng sang giàu, vì Hoàng-thiên bất phụ hảo tâm nhơn.

Còn như hai quan này, một là Chước-Tuởu, hai là Chung-Bỉnh bị cáo rằng : Nghịch quân phản thần, âm mưu hại thẫm tánh mạng Thiên-tử, nên phải ngục hình, hầu đoái tội lập công.

Nay mãng cuộc kiểm soát khám đường, ta đây từ tạ đăng phản bộ dinh lang.

HAI QUAN.— Giã từ hiền sư đồng nghiệp, xin đưa hay chữ Miên-trường.

CHUNG-BỈNH.— Nghỉ công phu bấy chầy, thường ngày dọn bánh cho vua ; rủi một giây, họa bay tai gỏi, nên phải lụy chốn tù lao, bao nhiêu công danh phũ sạch.

CHƯỚC-TUỞU.— Còn như tôi, chức phận dâng rượu cho vua, đăng danh đăng tiếng nội trào, mà số phận, tôi cũng như anh, anh cũng như tôi ; nên anh em mình phú mặc trời đất, phải sao chịu vậy. Nói thì nói vậy, chớ cũng hồ thẫm ; ngày thì lăn lóc chẳng chút nghĩ ngơi, đêm lại trần trọc không giây nhắm mắt ; nếu có mỗn thì lại chiêm bao

chiêm bị ; như đêm nay vừa nhắm mắt, liền thấy chiêm bao ; mộng ứng thể nào, tôi không biết đặng.

CHUNG-BÍNH. — Cái cũng kỳ, anh thấy chiêm bao, thì tôi cũng vậy : mà ai đâu chốn này lão thông thiên số, hầu giải cho ta nghe thử. (Giuse vô)

HAI QUAN. — Kia Giuse, mừng bạn thiết nghĩa.

GIUSE. — Hôm nay hai ngài có bình buồn hơn mọi khi ; như xảy ra việc chi, xin cho tôi biết với.

HAI QUAN. — Đêm hồi hôm, cả hai chúng tôi thấy hai điềm rất lạ ; không biết ai đoán, giải cho chúng tôi biết lành dữ thể nào.

GIUSE. — Thật hai ngài không biết ; có một Đ. C. T. là đấng thông minh giải đặng các chiêm bao ; nên hai ngài đã thấy làm sao, nói cho tôi nghe thử.

CHƯỚC TỬU. — Tôi thấy cây nho tươi tốt, mà có ba nhánh ; ban đầu ra một đoạn lại trở bông, sau hết sanh trái chín ; tôi liền hái trái nho chín, ép làm rượu mà dâng cho Thiên-tử.

GIUSE. — Chiêm bao ngài có nghĩa như vậy : nho chín chỉ vận ngài còn đỏ ; ba nhánh nho chỉ nghĩa ba ngày, khỏi ba ngày, vua Pharaon nghỉ đến công nghiệp, mà cho ngài phục chức, đặng cứ việc chưng rượu cho vua, như mấy năm trước.

Tôi xin một điều : Khi ngài đặng phước này, thì nhớ đến tôi, gởi tấu Bệ-vàng, mong ơn Thánh-hoàng thương xót, hầu xá tội cho tôi, khỏi chốn ngục hình, vì tôi mắc phải hàm oan.

CHƯỚC TỬU.— Lời người thật chánh đoan, ngày sau có quả như diêm, thì sẽ nhớ ơn ; bằng quên, quỷ thần đừng để mạng.

CHUNG BÌNH.— Người giải chiêm bao rất khôn ngoan, còn diêm chiêm bao tôi như vậy : cũng đêm hôm, thấy dường như tôi đội ba thúng bột ; mà trong thúng trên hết, bột hóa ra bánh, đoạn chim trời bay qua đáp lại, ăn hết thúng bánh đi. Đó là diêm mộng của tôi, xin người giải thử.

GIUSE.— Chiêm bao ứng diêm chẳng lành, nên tôi chẳng muốn giải, e nghe đều tai họa, mà ngài phải sầu não chẳng.

CHUNG BÌNH.— Diêm kiết hung đều tại Trời đất, nên xin người giải cho tôi biết.

GIUSE.— Đây là nghĩa chiêm bao của ngài : Chim trời đó là, kên-kên, quạ quạ, nên chỉ vận xuôi ; còn ba thúng bột thì chỉ ba ngày nữa, vua Pharaon sẽ lên án, xử tử ngài cùng cột vào thập ác, đoạn kên kên quạ quạ xuống phân thây ngài. Đó số mạng ngài vẫn vói, nên ngài chớ sợ, một cam lòng chịu thất.

CHUNG BÌNH.— (thở ra) Ôi, diêm thật rất hung như tôi có thất, xin anh em ở lại, hãy nhớ đến tôi. (kiên đồ làm công, Đề lao dẫn hai quan ra.)

HAI QUAN.— Hai tôi cảm đội vô cùng, giả người ở lại, hai tôi phân rẽ.

GIUSE.— Phàm người đời hăng phải gian nan, cho nên sách có câu : Họa vô đơn chí. Gẫm như tôi, lớp bị các anh khi bạc, rày mắc phải hàm oan ; dầu gian nan tân khổ, tôi phú dụng cho Chúa ; hểm vì một nỗi : ơn sanh thành chưa trả, ngải dưỡng dục chưa đền, cúi xin Chúa đoái thương, kẻ giữ lòng trung nghĩa, cho tôi thoát vòng lao lý, đặng đáp ơn sanh thành cùng làm rạng danh Chúa cả.

(Hát) Nguyên ơn Chúa cả khấng nhậm chút tình con xin. Nầy con đang phải giam ngục khốn đường tôi gian. Từ phía trông chẳng ai đặng làm cho con an ủi. Chừng con xem thấy cha già mới phĩ tình trông mong. Cúi xin đoái nhậm. Cúi xin hơn từ thương ban.

MÀNG THỨ BẢY

ĐỀN VUA PHARAO

HỒI THỨ IX

Ông Giuse giải điếm mộng vua Pharaon

(*Vua lâm trào*)

CHUNG.— (Hát) Rày mừng, mừng thanh trị an cư nước nhà, lòng người hăng bữa phĩ tâm mừng vui. Vì nhờ quyền cả đức trọng ngai vàng, trừ nam dẹp bắc đâu đó lai hàng, nên rày muôn dân ngợi ngâm ca xan.

Mừng chúc Thánh - hoàng ngự an ngôi báu đời, hăng cứ vồ an, thanh nhàn trị dân. Cầu chúc tuổi rùa muôn năm nghiệp kế truyền, Đế-vương hưởng luôn, bền vững lâu dài.

BÁ QUAN. — Phĩ tình, trên Thiên nhan ngự ngôi báu, dưới bá quan văn võ hai hàng. Cầu nước nhà thanh trị bình an, chúc Bệ-ngọc thiên niên, vạn, vạn tuế.

PHARAO. — Bá quan an vị, đêm nay vừa an giất trẫm thấy chiêm bao, dấu quốc-sự có việc chi can hệ, cũng phải dẹp bên, mà lo giải điềm mộng trẫm. Nội thị, mau mau cần cấp đòi hai thiên số thầu đến bệ rồng, hầu đoán mộng cho thông, coi lành dữ thế nào.

VĂN-MINH. — Muôn tâu bệ-hạ, bây giờ trong nước hết thầy danh sư, hạ thần thường thấy những kẻ nói lừa, mặc may mặc rủi, bói ra ma quét nhà ra rác ; nhưng vậy để coi hai Thiên số phân đoán thế nào, có đặng cùng chẳng, bằng chẳng đặng, thì hạ thần tìm thầy nước khác, may đoán đặng điềm này chẳng.

THIÊN SỐ. — Muôn tâu : hạ thần là Bác học thiên cơ, vưng lệnh ứng hầu.

PHARAO. — Trướng tiền miềng lễ, đêm nay vừa an giất, phúc thấy chiêm bao ; số là, dường như trẫm đứng nơi bờ sông Nilô, bỗng có bảy con bò cái mập mập, dưới sông trèo lên, ăn nơi cỏ tốt, đoạn có bảy con bò khác ốm o cũng dưới sông trèo lên nuốt bảy con bò béo đi. Trẫm giục mình rồi an giất lại, thì thấy một cây lúa có bảy gié chắc tốt tươi, cũng có bảy gié lép trỗ kè, đoạn nuốt bảy gié

chắc đi. Sự rất lạ lẽ kiết hung, mộng ứng nan tri, chúng người khá phân cho toàn, bằng đoán đặng trâm sể gia phong quờn tước.

THIÊN SỐ I.-- Dạ muôn tàu tướng diêm chi khó đoán, chớ như diêm ấy cũng dễ bàn, hạ thần đâu dám sai ngoa, thiệt tồ phụ ba đời nối nghiệp; sách vở lưu truyền vô số, nào là Bác môn cùng là Châu việc, chẳng thiếu chi; lời đoán ra đều trúng như ghi, mười đều trúng cả mười không sai một.

Muôn tàu bệ-hạ, để cho hạ thần chiêm quẻ, coi lành dữ thể nào.

Trước xin đoán việc hoàng-thân quốc-thích cùng là cuug-phi thái-tử : Vã chẳng (lúa) chữ gọi là (Túc tử) mà chữ (Tữ) nghĩa là con. Ấy là diêm bền vững nước non, bệ - hạ còn sanh thêm bảy vị hoàng nam rất quý báu. Muốn cho biết vị nào hữu hơn hữu đạo, thì lấy thêm năm tuổi mà bàn: Vay bò với trâu chữ gọi là (Nguru), mà nguru đó thì là tuổi (Sửu). Bởi cớ, ngày sau bệ-hạ hãy chọn vị nào tuổi (Sửu) ấy là đứng thế vị cầm quyền.

Muôn tàu, hạ thần không dám đảo diên, thật diêm ứng sẽ có vua hiền kế vị ?

PHARAO.— Nghe qua, không vừa dạ, còn người phân đoán thể nào ?

THIÊN SỐ II.— Dạ, muôn tàu, hạ thần cô lậu quã văn, an-ngụ thôn trang sẵn giã, có lẽ không thấu suốt diêm mộng thánh-hoàng, dầu vậy hạ

thần dung tấu bệ vàng, xin Thánh-hoàng lượng rộng dung chế :

Như điềm : Bò béo rồi tới bò ốm, lúa chắc rồi tới lúa lép, là chỉ trở về già tịch cốc ; mà người tịch cốc thì đã vào hàng thần-thánh, khỏi bị chết như thường nhơn ; nên hạ thần đoán chắc rằng : Bệ-hạ đăng trường sanh bất tử chẳng sai.

PHARAO.— Trẫm đang bồi rồi mà lý đoán chẳng thông, thôi hai gã lui về bốn sở.

THIÊN SỐ.— Cúi tạ cứu trùng an ngự, cho hạ thần phần hồi.

PHARAO.— Bá quan khá coi, còn có ai rành rẽ, đòi tới cho mau, hầu giải phân cho quã nhơn hăn dạ.

CHƯỚC TƯỞU.— Muôn tâu bệ-hạ, con Thánh-hoàng thanh nộ, cầm ngục hạ-thần với quan Chung-bỉnh thì trong một đêm chúng tôi đều thấy chiêm bao ; nhờ có trẻ Hêbêrêu, tên là Giuse làm bộ hạ quan thái-giám, cũng bị giam làm một, nó giải chiêm bao rất tài, vì đã quã thật như điềm, là tôi đăng phục chức, còn quan Chung-bỉnh phải chết treo thập ác.

PHARAO.—Như vậy, ắc nó giải điềm mộng quã nhơn đăng. Nội-thị, mau cần cấp truyền cho quan Đề-lao dẫn tội nhơn Hêbêrêu đến chầu.

CHƯỚC TƯỞU.— Muôn tâu bệ-hạ, tôi xin cáo lỗi ; tên Hêbêrêu đoán chiêm bao tôi rồi, có lời xin

tôi khi đăng phục chức, thì nhớ đến nó, gởi tấu Thánh-hoàng xá tội cho nó, vì nó phải hàm oan ! song tôi vô tình, đăng phục chức rồi, liền quên phục nó, nay nhớ lại thì cũng đã hai năm nay.

ĐỀ LAO.— Dạ muôn tâu, vâng lệnh truyền, hạ thần dẫn tên Hêbêrêu đến chầu.

PHARAO.— Hởi người Hêbêrêu, người hãy lại gần. Trẫm có điềm mộng chưa ai giải đặng, mà nghe nói người thấu suốt quá khứ vị lai, vậy người khá đoán cho toàn, coi thử kiết hung.

GIUSE.— Dạ muôn tâu, hạ thần là kẻ bất tài, đoán điềm không ra, có một Đ. C. T. là đáng thông minh cho đoán đặng mà thôi.

PHARAO.— Vậy thì trời đất cho người giải thông điềm mộng, thì người khá giải hai điềm chiêm bao của trẫm kể đây, là: Dường như trẫm đứng nơi bờ sông Nilô, liền thấy bảy con bò béo mập, dưới sông trèo lên ăn nơi cỏ tốt. đoạn có bảy con bò gầy, cũng dưới sông mà lên, nuốt bảy con bò béo đi, sự lạ ! nuốt rồi cũng chẳng thấy no, ốm cũng huờn ốm.

Đoạn trẫm giục mình rồi an giấc lại, liền thấy một cây lúa có bảy gié chắc tốt lành, cũng có bảy gié lúa lép trổ kề một bên, đoạn nuốt bảy gié chắc đi. Bảy nhiều chưa ai giải đặng, người khá đoán phân cho trẫm nghe thử.

GIUSE.— Dạ, muôn tâu, hai điềm chiêm bao Thánh-hoàng chỉ nghĩa một đều : Đó là Đ. C. T.

cho Thiên tử biết sự hậu lai. Bảy con bò béo cùng bảy gié lúa chắc, chỉ bảy năm mùa màng, còn bảy con bò ốm, cùng bảy gié lúa lép, chỉ bảy năm hạn hán.

Nghĩa là : Kế đây sẽ có bảy năm đặng mùa trong cả nước Êgipô, rồi tiếp theo bảy năm đại hạn, tứ phương thiên-hạ đói khát dữ dằn, ăn hũy mùa màng trước.

PHARAO.— Lời người thật hữu lý, mà sao hai điềm lại chỉ cũng một nghĩa vậy?

GIUSE.— Dạ, muôn tâu Thánh-hoàng thấy hai điềm mà cũng một nghĩa, là chỉ lời Đ. C. T. phán là lời chắc chắn sẽ ứng nghiệm chẳng sai.

Vậy muôn tâu, xin Thánh-hoàng chọn một người khôn ngoan tài lực, phong quờn cai quản khắp nơi. Người ấy sẽ đặt quan áp việc tại các kinh thành, lập kho tàng, hâu thâu tích lúa thóc trong bảy năm đặng mùa, phòng khi bảy năm đại hạn tiếp tới, đặng nuôi muôn dân khỏi thì cơ cần.

BÁ QUAN.— Muôn tâu bệ hạ, lý đoán người rất khôn ngoan, xin Thánh-hoàng ban thưởng.

PHARAO.— Chư khanh hạp ý quả nhân, thật không ai như Giuse này, không ai đặng ơn trời như vậy,

Còn người trời đất đã cho người thấu suốt quá khứ vị lai, trăm nào thấy có ai, sánh ví cùng người đặng, vậy trăm chẳng những xả tội, lại phong

quyền cai trị cả nước, sắp đặt cho có người trong các kinh kỳ, hầu làm y như lời người đã nói.

Này trăm ra sắc tặng phong quờn tước. Truyền Lại bộ thượng thư phải cất bút chép ghi. Bá quan văn võ hai hàng khá nghe chiếu chỉ. Nội-thị, khá đi lấy áo mảo công hầu và chuyền vàng vào đây (Vua lấy nhẫn mình mà đeo cho ông Giuse). Hiền khanh đeo nhẫn này chỉ quân thần liên lạc, từ đây. (Vua mặc áo cho ông Giuse). Áo này chỉ quờn tước hiền khanh đặng (Vua đeo chuyền vàng cho ông Giuse). Giây chuyền quờn này chỉ gánh nặng hiền khanh phải lãnh.

Sắc chỉ rằng :

Sắc chỉ rằng: Hôm nay nhứt nhứt, ngủ ngoạt. Pharaon thập bác niên, như trăm là Pharaon, Giptô hoàng đế, tôn Giuse lên quờn Phó-quân, quản xuất tứ phương, từ bực thượng quan tới hàng lê thứ, phải vưng phục người, phải sắp mình dưới chơn người. Trăm thề nguyện : dầu ai trong nước này, đi đâu làm việc gì, thì cũng bởi lệnh người phán dạy; từ đây thiên hạ gọi người là Đấng cứu thế chữa đời.

Nay Sắc.

Truyền Nội-giám đi rao truyền khắp nơi, lập lễ ăn mừng cho nhơn dân cổ võ tung bừng, chúc tặng Phó-quân thắng chức.

GIUSE. — (quì lạy) Muôn đội ơn trên rộng nghĩ, tặng chức dưới hiền vinh, chúc Thánh-hoàng hưởng thọ khương ninh, nguyện Thiên nhan Vạn vạn tuế.

(Dân đi chúc mừng)

BÀI CHÚC

Chư tướng lấy lòng ca câu Vĩnh-Thái.
Chúng dân khoả khoải chúc chữ Tuy-An,
Trước mừng Thánh-Thượng cao sang,
Bấy lâu trị quốc an nhân khắp nơi.

Sau khen Phó tướng thanh thời,
Ngày nay Cứu thế chữa thời lâm cơ.

Chúng tôi lớn mọn hưởng nhờ,
Cùng nhau hoan hỉ dựng tờ chúc khen.

Chúc cho vua ngồi trị ngai trên,
Chúc cho ông đăng sữ nền quốc gia.

Chúng tôi địch thổi ngâm nga,
Cùng nhau múa hát hiệp hòa trống rung.

Chúc cho vua nghiệp đế thĩ chung,
Chúc cho ông tước lộc hưởng dùng muôn năm.

REFRAIN. — Chúng tôi sum vầy, mừng vui khoái
mừng ; vì nay trong nước đã đăng khởi bề âu lo
(mới phỉ phỉ tâm) Nguyễn xin khẩn nguyện bề trên
đoái nhậm, chúng dưới hân hoan tỏ ra chút tình
mừng mừng. (Thảo kính).

Chúng tôi rày ngợi ngâm ca hát phỉ tâm vui
mừng, nhớ luôn ngày này, tích để lưu truyền (đời-
đời). Thuở xưa người chịu những gian nan thỏa
tâm đá vàng, khốn khổ lại thêm bền tiết sắt đinh
(Chẳng khi sòn). Rày đã phú quới nhờ trường
vinh sanh, đăng quờn Phó quân ngời lớn trong
trào, thật lớn hết thấy quần thần võ văn, thêm
danh bia luôn luôn Đứng chữa đời.

VẮNG PHẦN THỨ NHỨT

DÉPÔT LÉGAL
tirage 2000 exempl.
Saigon le 16-12-1927

